TÒA ÁN NHÂN DÂN **GC** **TG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày: 27 – 5 – 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN GC, TG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà VCHL.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bành Quốc Trung.

2. Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà NTTK - Thư ký Tòa án nhân dân gc, tg.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân gc, tg tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Tân- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân gc, tg xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Văn Trai, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1992; Nơi sinh: tg; Căn cước công dân: 082092017885, cấp ngày: 12 tháng 8 năm 2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ công an; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Ấp Ruộng Cạn, xã Bình Nghị, huyện Gò Công Đông, tg; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Lê Văn Mừng, sinh năm 1960 (*Chết*) và bà Lê Thị Liến, sinh năm 1964; Vợ: Võ Thị Trúc Hạnh, sinh năm 1997; Con: 01 người con tên Lê Võ Trúc Quỳnh, sinh năm 2018.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 19 tháng 9 năm 2024, tạm giam từ ngày 25 tháng 9 năm 2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Thị Liến, sinh năm 1964. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp Ruộng Cạn, xã Bình Nghị, huyện Gò Công Đông, tg.

2. Đỗ Hoàng Khoa Ngân, sinh năm 1998. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Số 618/9 đường Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại Cơ sở cai nghiện ma túy tg.

3. Đỗ Minh Nhựt, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp Gò Me, xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. Hiện đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại Cơ sở cai nghiện ma túy tg.

4. Trần Văn Song, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Trung Quán, xã Duy Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Người chứng kiến:

Lê Văn Nhứt, sinh năm 1965. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường 5, gc, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Văn Trai bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2024.

Vào khoảng 17 giờ ngày 19 tháng 9 năm 2024, bị cáo ở nhà tại ấp Ruộng Cạn, xã Bình Nghị, huyện Gò Công Đông thì có số điện thoại số 0388597924 của một người phụ nữ tên gọi là Phúc nhưng không rõ họ tên, địa chỉ, người phụ nữ này nhờ bị cáo mua dùm ma túy với số tiền 1.700.000 đồng, bị cáo đồng ý.

Tại nhà bị cáo lúc này có bạn của bị cáo tên Bi không rõ họ tên, địa chỉ và Đỗ Hoàng Khoa Ngân; bị cáo đưa điện thoại cho Bi nói chuyện với Phúc, Bi đọc số tài khoản để Phúc chuyển khoản, khi Bi nhận được tiền, bị cáo gọi điện cho Đỗ Minh Nhựt, nhờ Nhựt mua dùm ma túy, sau đó Nhựt gọi điện lại cho bị cáo nói với bị cáo đến khu vực ngã tư Bưng thuộc ấp Gò Me, xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông sẽ có người giao ma túy, cùng lúc này Nhựt đọc số tài khoản ngân hàng để Bi chuyển tiền cho Nhựt.

Bị cáo mượn xe mô tô biển số 59P2-686.14 của Ngân đến điểm hẹn lấy ma túy thì gặp một người đàn ông không rõ thông tin lai lịch chờ sẵn, bị cáo nhận từ người đàn ông này 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET bên trong có 02 gói nylon chứa má túy; bị cáo lấy bao thuốc bỏ vào túi quần bên phải được xoắn lên rồi điều khiển 59P12-686.14 đi giao thuốc cho Phúc.

Khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, lực lượng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tg; Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tg; Công an gc; Công an phường 5, gc đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra phòng chống ma túy. Khi lực lượng công an thấy bị cáo điều khiển xe có dấu hiệu nghi vấn nên tiền hành chặn dừng để kiểm tra. Bị cáo dùng tay lấy bao thuốc lá JET có ma túy từ trong ống quần bỏ xuống đường để tránh bị phát hiện, bao thuốc JET rơi gần ngay vị trí xe mô tô nêu trên. Bị

cáo bị lực lượng công an khống chế và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo đồng thời tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ tài liệu, vật chứng liên quan.

Tang vật thu giữ gồm có:

- 01 vỏ gói thuốc lá màu trắng, trên gói thuốc có ghi chữ JET;

- 01 gói nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy đã niêm phong;

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu xanh đen, số IMEI1: 861428050815233.

- Một xe mô tô biển số 59P2-686.14.

Vào lúc 20 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an gc tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo và thu giữ các đồ vật liên quan: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có gắn ống nhựa màu trắng, 01 ống thủy tinh có đoạn uốn cong và một đầu phình to; bị cáo giao nộp 01 chiếc quần chất liệu vải màu xanh đen có hai ống dài.

Theo Kết luận giám định số 160/KL-KTHS ngày 21 tháng 9 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tg, xác định như sau:

- Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 2,2513 gam, loại Methamphetamine (*Trong đó: Mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 1,1895 gam; mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 1,0618 gam;*

Qua xác minh thì đối tượng tên Phúc chưa xác định được và số thuê bao 0388597924 là của ông Trần Văn Song, ông Song không đăng ký sử dụng số thuê bao này và cũng không biết bị cáo, đối tượng tên Phúc nên không có cơ sở để làm rõ thông tin;

Bị cáo cho rằng Bi là người giúp bị cáo trong việc nhận, chuyển tiền để mua ma túy và qua xác minh, đối chất đều không xác định được.

Bị cáo cho rằng Nhựt là người giúp bị cáo liên hệ mua bán ma túy nhưng không có căn cứ nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nhựt;

Chiếc xe mô tô biển số 59P2-68614 là phương tiện bị cáo sử dụng khi bị bắt quả tang cùng chất ma túy đây là xe do Đỗ Hoàng Khoa Ngân đứng tên. Bị cáo mượn để đi nhưng anh Ngân không biết là đi nhận ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả xong.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSTXGC ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân gc đã truy tố bị cáo Lê Văn Trai về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

** Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không ý kiến gì về Cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện; không có ý kiến tranh luận;*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân gc vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:*

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bị cáo Lê Văn Trai phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 9 năm 2024.

- Về vật chứng vụ án đề nghị: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật:

+ Tịch thu tiêu hủy:

Ma túy còn lại sau giám định, gồm:

Mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 1,1351 gam; mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 1,0322 gam được niêm phong trong một túi niêm phong ký hiệu vụ số 160 ghi ngày 21 tháng 9 năm 2024.

01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, trên gói thuốc có ghi chữ JET;

01 chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống nhựa màu trắng và một ống thủy tinh có đoạn uốn cong và một đầu phình to;

01 cái quần chất liệu vải, màu xanh đen có 02 ống dài.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động VIVO, màu xanh đen, số IMEI: 861428050815233.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an gc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân gc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người chứng kiến nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo Trai thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo là bị cáo có mua ma túy của người lạ tại ngã tư Bưng thuộc ấp Gò Me, xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông với khối lượng 2,2513 gam nhằm mục đích mua dùm cho người phụ nữ tên Phúc nhưng không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh là mua dùm. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Kết luận điều tra, Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Trên cơ sở kết luận giám định số 160/KL-KTHS ngày 21 tháng 9 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tg, xác định như sau:

- Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 2,2513 gam, loại Methamphetamine (*Trong đó: Mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 1,1895 gam; mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 1,0618 gam;*

Với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xác định hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ cơ sở cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma t*úy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đât, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)….

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây còn là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn và tội phạm hình sự khác, tạo nên sự bất ổn cho an ninh trật tự xã hội.

Bị cáo là người đủ năng lực pháp luật để nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo thay đổi nhận thức về ma túy, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; gia đình thuộc diện hộ nghèo; mẹ bị cáo bệnh không lao động được; con bị cáo còn nhỏ và bị cáo là lao động chính nuôi sống gia đình. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Về vật chứng vụ án đề nghị: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy:

Ma túy còn lại sau giám định, gồm:

Mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 1,1351 gam; mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 1,0322 gam được niêm phong trong một túi niêm phong ký hiệu vụ số 160 ghi ngày 21 tháng 9 năm 2024.

01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, trên gói thuốc có ghi chữ JET;

01 chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống nhựa màu trắng và một ống thủy tinh có đoạn uốn cong và một đầu phình to;

01 cái quần chất liệu vải, màu xanh đen có 02 ống dài.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động VIVO, màu xanh đen, số IMEI: 861428050815233.

[6] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí do thuộc diện hộ nghèo.

[7] Về vấn đề khác: Hội đồng xét xử không xem xét với các căn cứ sau:

Qua xác minh thì đối tượng tên Phúc chưa xác định được và số thuê bao 0388597924 là của ông Trần Văn Song, ông Song không đăng ký sử dụng số thuê bao này và cũng không biết bị cáo, đối tượng tên Phúc nên không có cơ sở để làm rõ thông tin;

Bị cáo cho rằng Bi là người giúp bị cáo trong việc nhận, chuyển tiền để mua ma túy và qua xác minh, đối chất đều không xác định được.

Bị cáo cho rằng Nhựt là người giúp bị cáo liên hệ mua bán ma túy nhưng không có căn cứ nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nhựt;

Chiếc xe mô tô biển số 59P2-68614 là phương tiện bị cáo sử dụng khi bị bắt quả tang cùng chất ma túy đây là xe do Đỗ Hoàng Khoa Ngân đứng tên. Bị cáo mượn để đi nhưng anh Ngân không biết là đi nhận ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả xong.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Trai phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Trai **01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 9 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật:*

+ Ma túy còn lại sau giám định, gồm:

Mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 1,1351 gam; mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 1,0322 gam được niêm phong trong một túi niêm phong ký hiệu vụ số 160 ghi ngày 21 tháng 9 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Trần Thanh Dũng (Trợ lý giám định viên), chữ ký ghi họ tên Ngô Phong Nhã (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TG;

01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, bên trên gói thuốc có ghi chữ JET;

01 chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống nhựa màu trắng và một ống thủy tinh có đoạn uốn cong và một đầu phình to;

01 cái quần chất liệu vải, màu xanh đen có 02 ống dài.

- *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước khi án có hiệu lực pháp luật:*

+ 01 điện thoại di động VIVO, màu xanh đen, số IMEI: 861428050815233.

Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08 tháng 4 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tg và Chi cục Thi hành án dân sự gc, tg.

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Văn Trai.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Văn Trai được quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tg để yêu cầu xét xử cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hoặc niêm bản án theo quy định của pháp luật.

Án tuyên và kết thúc cùng ngày.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang (01);
- Viện kiểm sát nhân dân gc (02);
- Chi cục thi hành án dân sự gc (01);
- Phòng PC Công an tỉnh TG (01);
- Thi hành án hình sự (02);
- Bị cáo (02);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (01);
- Công an , phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu, hs (03). Ln.

VCHL